

ĐỀ CHÍNH THỨC



I. Phần trắc nghiệm: 32 câu x 0,25 điểm = 8,0 điểm

II. Phần tự luận : 8 câu x 0,25 điểm = 2,0 điểm

Câu	Tóm tắt nội dung
	Sắp xếp các từ cho sẵn dưới đây thành câu hoàn chỉnh:
	おとうとは おべんとうを もたないで、学校へ 行きます。
	いっしょに さくらまつりを 見に 行きませんか。 さくらまつりを いっしょに 見に 行きませんか。
	学校によって せいふくが ちがいます。
	どうぶつの せわを することは たのしいです。
	かもくの 中で 何が いちばんすきですか。
	Hãy tìm một lỗi sai trong mỗi câu dưới đây và sửa lại cho đúng (Không cần viết lại cả câu).
	あなたは もう あしたの <u>じゅぎょう</u> を <u>じゅんぴ</u> を <u>しました</u> か。 (A) (B) (C) (D) ⇒ <u>C → の</u>
	ナムさんは「こんばん <u>しゅくだい</u> が <u>ありません</u> 」と <u>言う</u> ました。 (A) (B) (C) (D) ⇒ <u>D → 言いました</u>
	ひまとき、 <u>バドミントン</u> を <u>したり</u> 、 <u>おんがく</u> を <u>聞いたり</u> <u>します</u> 。 (A) (B) (C) (D) ⇒ <u>A → ひまなとき</u>

Tổng điểm toàn bài (Phần trắc nghiệm + Phần tự luận): 10 điểm